

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

12269

Số: /BCT-TMMN

V/v thông báo kết quả Hội nghị Hợp
tác phát triển thương mại biên giới
Việt Nam-Lào lần thứ VIII

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2012

Kính gửi:

- Các Bộ, ngành: Ngoại giao, Quốc phòng, Công an, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Giao thông vận tải, Ngân hàng Nhà nước.
- Ủy ban nhân dân các tỉnh: Điện Biên, Sơn La, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Kon Tum.

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại công văn số 9888/VPCP-QHQT ngày 03 tháng 12 năm 2012 về việc báo cáo kết quả Hội nghị Hợp tác phát triển thương mại biên giới Việt Nam-Lào lần thứ VIII diễn ra tại tỉnh Sê Kông nước CHDCND Lào từ ngày 17 đến 19 tháng 10 năm 2012, Bộ Công Thương xin thông báo tới các Bộ, ngành, địa phương nội dung Biên bản ghi nhớ giữa Bộ Công Thương nước CHXHCN Việt Nam và Bộ Công Thương nước CHDCND Lào (xin gửi kèm).

Căn cứ theo nội dung Biên bản nêu trên, đề nghị các địa phương tổng hợp những nội dung hợp tác với Lào về thương mại, đề xuất các biện pháp thúc đẩy quan hệ thương mại hai nước nói chung và thương mại biên giới nói riêng.

Bộ Công Thương xin trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Vũ Huy Hoàng (để b/c);
- Sở Công Thương các tỉnh: Điện Biên, Sơn La, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Kon Tum;
- Lưu: VT, TMMN.



KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Cẩm Tú

09537226

BIÊN BẢN GHI NHỚ
GIỮA
BỘ CÔNG THƯƠNG NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM
VÀ
BỘ CÔNG THƯƠNG NƯỚC CHDCND LÀO
VỀ HỢP TÁC PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI BIÊN GIỚI

Thực hiện Thỏa thuận tại Hội nghị lần thứ VII về hợp tác phát triển thương mại biên giới Việt Nam-Lào tại thị xã Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, nước CHXHCN Việt Nam, được sự đồng ý của Chính phủ hai nước, Hội nghị hợp tác phát triển thương mại biên giới Việt Nam-Lào lần thứ VIII được tổ chức tại huyện La Mâm, tỉnh Sê Kông, nước CHDCND Lào từ ngày 17 đến ngày 19 tháng 10 năm 2012 dưới sự đồng chủ trì của bà **Khemmani PHOLSENA**, Thứ trưởng Bộ Công Thương nước CHDCND Lào và ông **Nguyễn Cẩm Tú**, Thứ trưởng Bộ Công Thương nước CHXHCN Việt Nam. Tham dự Hội nghị còn có đại diện các Bộ, ngành, địa phương biên giới và doanh nghiệp của hai nước Việt Nam-Lào, sau đây gọi tắt là hai Bên (thành phần Đoàn tại Phụ lục 1 và 2).

Ông **Khampheuy BOUTDAVIENG**, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Tỉnh trưởng tỉnh Sê Kông đến dự và phát biểu chào mừng.

Trong bầu không khí hữu nghị, thân mật và hiểu biết lẫn nhau, hai Bên đã trao đổi, đánh giá lại kết quả hợp tác trên lĩnh vực thương mại biên giới giữa hai nước trong thời gian qua kể từ Hội nghị lần thứ VII về Hợp tác phát triển thương mại biên giới Việt Nam-Lào được tổ chức tại tỉnh Thanh Hóa tháng 9 năm 2010 đến nay.

Hai Bên cho rằng Hội nghị hợp tác phát triển thương mại biên giới Việt Nam-Lào lần thứ VIII được tổ chức trong năm Đoàn kết Hữu nghị Việt Nam-Lào đã góp phần thiết thực vào việc kỷ niệm hai sự kiện trọng đại là 50 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao (5/9/1962-5/9/2012) và 35 năm ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác giữa hai nước (18/7/1977-18/7/2012). Hai Bên cùng khẳng định đây là cơ chế hợp tác cần thiết và có hiệu quả nhằm tăng cường và củng cố quan hệ hữu nghị, hợp tác toàn diện Việt Nam-Lào.

Trên tinh thần đó, hai Bên thống nhất đánh giá và thoả thuận như sau:

1. Đánh giá về hợp tác thương mại biên giới Việt Nam-Lào

Hội nghị đánh giá cao kết quả đạt được từ việc tổ chức thực hiện nội dung Biên bản Hội nghị hợp tác phát triển thương mại biên giới Việt Nam-Lào lần thứ VII tới nay, đã góp phần trong việc tăng cường hợp tác kinh tế- xã hội

giữa hai nước nói chung và góp phần trong việc trao đổi mua bán hàng hoá qua cửa khẩu hai nước nói riêng.

Hai bên đã quan tâm chú ý tổ chức thực hiện Đề án phát triển thương mại Việt Nam-Lào giai đoạn 2012-2015. Mặc dù chịu ảnh hưởng về những khủng hoảng từ cả bên trong và bên ngoài, nhưng sự hợp tác thương mại Việt Nam-Lào giai đoạn 02 năm qua đã có xu hướng phát triển tích cực thể hiện qua những số liệu như:

- Tổng kim ngạch thương mại hai nước Việt Nam-Lào năm 2011 đạt được 734 triệu USD tăng 49% so với 2010; trong đó Việt Nam xuất khẩu đạt 274 triệu USD tăng 38% và nhập khẩu từ Lào đạt 460 triệu USD tăng 57%.

- Trong 06 tháng đầu năm 2012 tổng kim ngạch thương mại hai chiều đã đạt được 465 triệu USD tăng 33% so với cùng kỳ của năm 2011; trong đó Việt Nam xuất khẩu đạt 207 triệu USD tăng 70% và nhập khẩu từ Lào đạt 258 triệu USD tăng 13%.

Với tốc độ tăng trưởng hiện tại sẽ tạo tiền đề cho kim ngạch thương mại song phương giữa hai nước đạt 1 tỷ USD năm 2012 và đạt 2 tỷ USD năm 2015 mà Lãnh đạo cấp cao hai nước đã đặt ra.

Đồng thời, hai bên vẫn tiếp tục cấp ưu đãi về thuế 50%, 0% và bổ sung danh mục trong danh sách hàng nhập khẩu.

2. Về việc hợp tác phát triển chợ biên giới

2.1. Về Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Lào đến năm 2020

- Hai Bên đã phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương biên giới hai nước tổ chức khảo sát, thu thập thông tin, số liệu tại các tỉnh biên giới Việt Nam-Lào phục vụ công tác nghiên cứu lập Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Lào đến năm 2020.

- Từ ngày 25 đến ngày 27 tháng 6 năm 2012, hai Bên đã phối hợp tổ chức cuộc họp thẩm định Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Lào đến năm 2020 tại thành phố Hồ Chí Minh. Tại cuộc họp thẩm định, hai Bên đã đánh giá cao và thống nhất nghiệm thu Quy hoạch, đề nghị hai Bộ Công Thương trình Thủ tướng Chính phủ mỗi nước xem xét, quyết định.

- Về phía Việt Nam, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ký Quyết định số 6076/QĐ-BCT ngày 15 tháng 10 năm 2012 phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Lào đến năm 2020.

2.2. Về dự án Nâng cấp chợ Đin Đăm

Bộ Công Thương hai nước đã phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan, Chính quyền tỉnh Xiêng Khoảng (Lào), Chính quyền tỉnh Nghệ An (Việt Nam) hoàn chỉnh dự án giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

Hiện nay, Bộ Công Thương hai nước đang phối hợp hoàn tất thủ tục trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt dự án Nâng cấp chợ Đin Đăm để có thể triển khai thực hiện giai đoạn đầu tư xây dựng bắt đầu từ năm 2013.

3. Một số vấn đề khó khăn tồn tại

Bên cạnh những kết quả đạt được trong thời gian qua, mặc dù hai Bên đều cố gắng phấn đấu thực hiện mục tiêu của Chính phủ hai nước đã đặt ra, tuy nhiên do việc huy động các nguồn vốn và thu hút đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng biên giới, chợ biên giới và hạ tầng giao thông khu vực cửa khẩu biên giới còn khó khăn, hạn chế đã dẫn đến còn những vấn đề tồn tại chủ yếu sau:

- Việc triển khai thực hiện các dự án xây dựng chợ biên giới bị chậm so với kế hoạch hai Bên đã đặt ra như dự án Nâng cấp chợ Đin Đăm.

- Sự phát triển chưa tương đồng giữa hai bên biên giới điển hình như giữa Khu thương mại Đensavan (tỉnh Savanakhet) với Khu kinh tế-thương mại đặc biệt Lao Bảo (tỉnh Quảng Trị).

- Khó khăn trong việc cải tạo, mở rộng một số tuyến đường giao thông từ nội địa ra các cửa khẩu biên giới hai nước đã xuống cấp chỉ có thể đi lại vào mùa khô, còn mùa mưa rất khó đi lại.

Ngoài ra, các thỏa thuận về tạo điều kiện cho người, hàng hóa, phương tiện qua lại biên giới quốc gia hai nước có lúc, có nơi chưa được thực hiện một cách thông suốt.

4. Những biện pháp và cơ chế hợp tác phát triển thương mại biên giới Việt Nam-Lào

Để thương mại biên giới Việt Nam-Lào ngày càng phát triển góp phần đạt được mục tiêu Lãnh đạo cấp cao giữa hai nước đã đặt ra là kim ngạch thương mại song phương đạt 02 tỷ USD vào năm 2015, hai Bên thống nhất xây dựng kế hoạch hoạt động như sau:

- Hai Bên tiếp tục phối hợp tổ chức thực hiện dự án “Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Lào đến năm 2020” trên cơ sở kế hoạch đã được mỗi Bên phê duyệt và phối hợp hoàn tất thủ tục trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt dự án “Nâng cấp chợ Đin Đăm” để có thể triển khai thực hiện giai đoạn đầu tư xây dựng bắt đầu từ năm 2013.

Đồng thời, tập trung phát triển chợ biên giới gắn với phát triển du lịch như: khu kinh tế cửa khẩu Tây Trang (tỉnh Điện Biên)-Sốp Hun (tỉnh Phongsaly) và chợ biên giới Huổi Puộc (tỉnh Điện Biên)-Na Son (tỉnh Luangphabang),...

- Hai Bên phối hợp nghiên cứu về việc xây dựng “Quy chế quản lý chợ biên giới chung Việt Nam-Lào” để áp dụng thí điểm đối với một số chợ trên tuyến biên giới.

- Hai Bên phối hợp tổ chức kiểm tra hai lần trong năm việc tổ chức thực hiện quản lý chợ biên giới, Thỏa thuận ưu đãi giảm thuế suất thuế nhập khẩu 50%

và 0%, việc thực hiện Thỏa thuận Hà Nội năm 2007 về tạo điều kiện thuận lợi cho người, hàng hóa và phương tiện qua lại hai bên biên giới Việt Nam-Lào.

Đồng thời, hai Bên phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan thúc đẩy và nhân rộng việc thực hiện mô hình kiểm tra chung một cửa, một điểm dừng như tại cặp cửa khẩu quốc tế Lao Bảo (tỉnh Quảng Trị)-Đensavan (tỉnh Savanakhet).

- Hai Bên tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm quản lý với các cơ quan liên quan cấp Trung ương và địa phương, đồng thời thông báo tình hình thương mại biên giới cho nhau và tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách thương mại biên giới cho cư dân biên giới, doanh nghiệp hai nước.

- Hai Bên phối hợp với các địa phương biên giới tăng cường công tác quản lý thị trường nhằm hạn chế việc buôn lậu và gian lận thương mại giữa hai nước, trong đó chú trọng đối với các mặt hàng: gỗ, thuốc lá, thú rừng nằm trong danh sách bảo vệ.

5. Về Hội nghị lần thứ IX

Hội nghị hợp tác phát triển thương mại biên giới Việt Nam-Lào lần thứ IX sẽ được tổ chức tại Việt Nam vào năm 2014. Thời gian và địa điểm cụ thể do phía Việt Nam quyết định và thông báo sau cho phía Lào.

Trong khuôn khổ Hội nghị hợp tác phát triển thương mại biên giới lần thứ IX, hai Bên sẽ phối hợp tổ chức Hội chợ thương mại và các chương trình giao thương, kết nối doanh nghiệp Việt Nam-Lào.

Đoàn đại biểu Thương mại biên giới nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chân thành cảm ơn Lãnh đạo Bộ Công Thương nước CHDCND Lào và Chính quyền tỉnh Sê Kông đã tiếp đón nồng nhiệt, thăm tình hữu nghị, đoàn kết đặc biệt và tạo điều kiện thuận lợi cho Đoàn Việt Nam thu được nhiều kết quả tốt đẹp trong thời gian thăm, làm việc tại Lào.

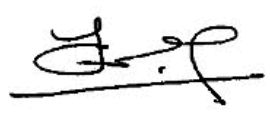
Biên bản này được làm tại huyện La Mam, tỉnh Sê Kông, nước CHDCND Lào ngày 18 tháng 10 năm 2012, thành hai (02) bản bằng tiếng Việt Nam và tiếng Lào và mỗi Bên giữ một (01) bản có giá trị pháp lý như nhau./.

**THỨ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG
NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM**

**THỨ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG
NƯỚC CHDCND LÀO**



Nguyễn Cẩm Tú



Khemmani PHOLSENA

09537226

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

PHỤ LỤC 1
DANH SÁCH ĐOÀN ĐẠI BIỂU VIỆT NAM THAM DỰ
HỘI NGHỊ HỢP TÁC PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI BIÊN GIỚI
VIỆT NAM-LÀO LẦN THỨ VIII

I. ĐẠI BIỂU BỘ CÔNG THƯƠNG

- | | |
|------------------------|--|
| 1. Ông NGUYỄN CẨM TÚ | Thứ trưởng Bộ Công Thương, Trưởng đoàn |
| 2. Ông HOÀNG MINH TUẤN | Vụ trưởng Vụ Thương mại miền núi |
| 3. Ông PHẠM SỸ CHUNG | Hàm Vụ trưởng Vụ Kế hoạch |
| 4. Ông ĐÌNH VĂN THÀNH | Viện trưởng Viện Nghiên cứu thương mại |
| 5. Ông NGUYỄN VĂN LÁI | Phó Vụ trưởng Vụ Thương mại miền núi |
| 6. Ông TRẦN THANH HẢI | Phó Vụ trưởng Vụ Xuất nhập khẩu |
| 7. Ông ĐỖ THANH LAM | Phó Cục trưởng Cục Quản lý thị trường |
| 8. Ông HOÀNG THỌ XUÂN | Chuyên gia Viện Nghiên cứu thương mại |
| 9. Ông BÙI BÁ NGHIÊM | Chuyên viên Vụ Thương mại miền núi |
| 10. Ông ĐỖ HUY QUANG | Phó Trưởng phòng Kế toán, Văn phòng Bộ |
| 11. Ông LÊ MINH NGỌC | Chuyên viên Vụ Thi đua khen thưởng |
| 12. Ông PHẠM TUẤN ĐẠI | Chuyên viên Cục Xúc tiến thương mại |
| 13. Ông ĐỖ HỮU TÙNG | Chuyên viên Vụ Thương mại miền núi |

II. ĐẠI BIỂU ĐẠI SỨ QUÁN VIỆT NAM TẠI LÀO

- | | |
|---------------------------|--|
| 14. Ông NGUYỄN QUANG TÍNH | Tổng Lãnh sự Việt Nam tại Pắc Sê, Lào |
| 15. Ông TRẦN BẢO GIÁM | Tham tán Thương mại Việt Nam tại Lào |
| 16. Ông PHẠM TUẤN HÙNG | Thư ký Tổng Lãnh sự Việt Nam tại Pắc Sê, Lào |

III. ĐẠI BIỂU CÁC BỘ, NGÀNH

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

- | | |
|---------------------------|--------------------------------------|
| 17. Bà TRẦN THỊ MAI HƯƠNG | Hàm Phó Vụ trưởng Vụ Quan hệ quốc tế |
|---------------------------|--------------------------------------|

BỘ CÔNG AN

- | | |
|---------------------------|---|
| 18. Ông NGUYỄN ĐÌNH THUẬN | Phó Cục trưởng Cục A85, Tổng cục An ninh II |
|---------------------------|---|

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

- | | |
|----------------------|---|
| 19. Ông ĐÀM NGỌC NĂM | Phó Cục trưởng Cục Chế biến nông lâm
thủy sản và nghề muối |
|----------------------|---|

BỘ TÀI CHÍNH

- | | |
|---------------------|---|
| 20. Ông VŨ VIỆT ĐỨC | Phó Cục trưởng Cục Giám sát quản lý,
Tổng Cục Hải quan |
|---------------------|---|

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

- | | |
|----------------------|----------------------------------|
| 21. Bà HỒ PHƯƠNG CHI | Phó Vụ trưởng Vụ Kinh tế dịch vụ |
|----------------------|----------------------------------|

22. Ông NGUYỄN VĂN HÙNG Chuyên viên chính Vụ Kinh tế đối ngoại

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

23. Ông NGUYỄN NGỌC MINH Phó Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối

BỘ Y TẾ

24. Ông NGUYỄN HÙNG LONG Phó Cục trưởng Cục An toàn vệ sinh thực phẩm

BỘ QUỐC PHÒNG

25. Ông ĐỖ KHẮC PHONG Phó Trưởng phòng Cửa khẩu, Cục Cửa khẩu bộ, Bộ Tư lệnh bộ đội biên phòng

IV. ĐẠI BIỂU CÁC TỈNH BIÊN GIỚI VIỆT NAM-LÀO

TỈNH ĐIỆN BIÊN

26. Ông LÊ THÀNH ĐÔ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
27. Ông PHẠM VIỆT DŨNG Phó Giám đốc Sở Công Thương
28. Ông HỒ QUANG TRUNG Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

TỈNH SƠN LA

29. Ông NGUYỄN DUY NHƯỢNG Giám đốc Sở Công Thương
30. Ông LỘC MẬU TRIỂN Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Nông nghiệp Chiềng Sung
31. Ông VI ANH TUẤN Trưởng phòng nội chính, Ủy ban nhân dân tỉnh
32. Bà ĐỖ THỊ BÍCH CHÂU Phó Trưởng phòng Quản lý thương mại, Sở Công Thương
33. Ông NGUYỄN THÀNH VĂN Phòng Kinh tế ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh

TỈNH THANH HÓA

34. Ông HOÀNG VĂN HÙNG Giám đốc Sở Công Thương
35. Ông TRẦN HÒA Trưởng ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn
36. Ông HOANG VĂN BÌNH Giám đốc công ty xăng dầu Sơn La
37. Ông NGHIÊM PHÚ LÂM Trưởng phòng Quản lý Xuất nhập khẩu, Sở Công Thương

TỈNH NGHỆ AN

38. Ông TRẦN KIM THÀNH Phó Giám đốc Sở Công Thương
39. Ông TRẦN ĐỨC CHÍNH Trưởng phòng Quản lý thương mại, Sở Công Thương
40. Ông VÕ VĂN TÂN Giám đốc Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải Petro Nghệ Tĩnh
41. Ông VÕ QUANG TRUNG Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại xuất nhập khẩu Việt Anh

TỈNH HÀ TĨNH

- | | |
|-------------------------|--|
| 42. Ông NGUYỄN VĂN DŨNG | Phó Giám đốc Sở Công Thương |
| 43. Ông PHẠM TRẦN ĐỆ | Phó Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Cầu Treo |
| 44. Ông NGUYỄN VĂN VIỆT | Phó Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ |
| 45. Ông ĐÀO ANH VĂN | Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Mitraco |

TỈNH QUẢNG BÌNH

- | | |
|------------------------|---|
| 46. Ông ĐINH MINH CHÁT | Phó Giám đốc Sở Công Thương |
| 47. Ông ĐINH NGỌC QUẾ | Phó Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Bình |
| 48. Bà NGUYỄN THỊ HỒNG | Phó Trưởng phòng Quản lý thương mại, Sở Công Thương |
| 49. Ông CAO NGỌC ANH | Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Sông Gianh |

TỈNH QUẢNG TRỊ

- | | |
|-------------------------|--|
| 50. Ông NGUYỄN HỮU DŨNG | Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh |
| 51. Ông LÊ QUANG VĨNH | Giám đốc Sở Công Thương |
| 52. Ông NGUYỄN VĂN BÌNH | Phó Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh |
| 53. Ông THÁI XUÂN KHÁNG | Công ty TNHH MTV Thương mại Quảng Trị |

TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- | | |
|---------------------|--------------------------------|
| 54. Ông VÕ PHI HÙNG | Giám đốc Sở Công Thương |
|---------------------|--------------------------------|

TỈNH QUẢNG NAM

- | | |
|---------------------------|---|
| 55. Ông NGUYỄN QUANG THỬ | Phó Giám đốc Sở Công Thương |
| 56. Bà LÊ THỊ THU BÓN | Phó Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Nam Giang |
| 57. Ông NGUYỄN QUANG LÂM | Trưởng phòng Quản lý thương mại, Sở Công Thương |
| 58. Ông NGUYỄN CẢNH | Bí Thư huyện Phú Ninh |
| 59. Ông TRỊNH NGỌC AN | Trưởng phòng Kinh tế và hạ tầng huyện Phú Ninh |
| 60. Bà PHẠM BÍCH HÀ | Chuyên viên Khu kinh tế cửa khẩu Nam Giang |
| 61. Bà LÊ THỊ DIỆU NI | Chuyên viên Khu kinh tế cửa khẩu Nam Giang |
| 62. Ông HOÀNG QUANG TRUNG | Chuyên viên Khu kinh tế cửa khẩu Nam Giang |
| 63. Ông CAO XUÂN DŨNG | Giám đốc Công ty TNHH Cao Xuân Dũng |

TỈNH KON TUM

- | | |
|-----------------------|--|
| 64. Ông PHẠM THANH HÀ | Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh |
| 65. Ông BUI VĂN CƯ | Phó Giám đốc sở Công Thương |

- 66. Ông VŨ MẠNH HẢI
- 67. Ông HỒ VĂN TÍN
- 68. Ông PHẠM MINH HÙNG

Phó Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh
Phó phòng Kinh tế Ủy ban nhân dân tỉnh
Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH ĐOÀN ĐẠI BIỂU LÀO THAM DỰ
HỘI NGHỊ HỢP TÁC PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI BIÊN GIỚI
VIỆT NAM-LÀO LẦN THỨ VIII

I. ĐẠI BIỂU BỘ CÔNG THƯƠNG

- | | |
|--------------------------------|--|
| 1. Bà Khemmani POLSENA | Thứ trưởng Bộ Công Thương, Trưởng đoàn |
| 2. Bà Banesati THEPAVONG | Quyền Vụ trưởng Vụ Xuất nhập khẩu |
| 3. Ông Phanh VILAYSOM | Phó Vụ trưởng Vụ Chính sách Ngoại thương |
| 4. Bà Vanhny SENMANICHAN | Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ |
| 5. Ông Sulighon PHILAVONG | Phó Vụ trưởng Vụ Thị trường trong nước |
| 6. Ông Khemdeth SIHAVONG | Phó Vụ trưởng Vụ Xuất nhập khẩu |
| 7. Ông Xaythideth INTHASONE | Trưởng phòng, Vụ Xuất nhập khẩu |
| 8. Ông Vanhsay KEOKHAMPHANH | Trưởng phòng, Vụ Xuất nhập khẩu |
| 9. Ông Khambay SITHILATVONGSA | Phó Trưởng phòng, Vụ Xuất nhập khẩu |
| 10. Bà Souphaphone INTHAPHON | Phó Trưởng phòng, Vụ Xuất nhập khẩu |
| 11. Ông Keota SIRICHANDENG | Chuyên viên Vụ Xuất nhập khẩu |
| 12. Ông Phonesay CHANTHAVONG | Chuyên viên Vụ Xuất nhập khẩu |
| 13. Ông Sonephanh LEUANGKHAMMA | Chuyên viên Vụ Xuất nhập khẩu |
| 14. Ông Khankham | Chuyên viên Văn phòng Bộ |
| 15. Bà Souphaphone THIPPAVONG | Chuyên viên Vụ Xuất nhập khẩu |

II. ĐẠI BIỂU CÁC BỘ, NGÀNH

- | | |
|---------------------------------|--|
| 16. Ông Singha SINGSAVANH | Phó Chánh văn phòng Phân ban hợp tác Lào-Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư |
| 17. Ông Sengsanga VONGPHOUTHONE | Trưởng phòng, Ban Biên giới quốc gia, Bộ Ngoại Giao |
| 18. Ông Khamphone SINGTHILAD | Phó Chánh văn phòng, Vụ Xuất nhập cảnh, Bộ An ninh |
| 19. Ông Bounkerd BOUNPHAUCKSONE | Giám đốc Khu kinh tế biên giới Đensavan |
| 20. Đại diện cục thuế | Cục thuế, Bộ Tài chính |

III. ĐẠI BIỂU CÁC ĐỊA PHƯƠNG LÀO-VIỆT NAM

Tỉnh Phongsaly

- | | |
|---------------------|------------------------------|
| 21. Ông Ounkeo Kong | Phó giám đốc Sở Công Thương |
| 22. Ông Ounkham Rax | Trưởng phòng, Sở Công Thương |

Tỉnh Huaphan

- | | |
|-----------------------------------|---|
| 23. Bà Phuangseng SOUKHATHAMAVONG | Phó Giám đốc Sở Công Thương |
| 24. Ông Bounma LATHCHALERN | Trưởng phòng, Sở Công Thương |
| 25. Ông Khampath CHANTHALY | Giám đốc Công ty cổ phần DENEUA thương mại xuất nhập khẩu |
| 26. Ông Khansay SAYGHAVONG | Giám đốc nhà máy chế biến gỗ |

27. Ông Khamphou VANHNACHACK Giám đốc Công ty nhà nước Thương mại
phát triển Xuất nhập khẩu

Tỉnh Xiengkhuang

28. Ông Khampao Giám đốc Sở Công Thương
29. Ông Bounkhong NANTHAVONG Trưởng phòng, Sở Công Thương
30. Ông Sysomphou NANTHAPHONE Chủ tịch Hiệp hội chế biến gỗ

Tỉnh Luangphabang

31. Ông Somsack BOUNMAPHET Giám đốc Sở Công Thương
32. Bà Thongphet PHASOUK Trưởng phòng, Sở Công Thương
33. Ông Phạm Văn Cường Giám đốc Công ty TNHH MTV Hồng Tân
Thương mại Xuất nhập khẩu
34. Ông Phạm Văn Trọng Giám đốc Công ty nhà nước thu mua hàng
Nông nghiệp-Lâm sản để xuất khẩu

Tỉnh Bolikhamxay

35. Ông Sahuan SAVANG Giám đốc Sở Công Thương
36. Ông Tui CHANTHAMONGKHON Phó Trưởng phòng, Sở Công Thương
37. Ông Mounthala Giám đốc Công ty nhà nước Hợp tác phát
triển nông thôn Lào-Việt Nam
38. Ông Sengkeo OUNALOM Giám đốc Công ty VANASENG Thương mại
Xuất nhập khẩu
39. Ông Visay KEOSAVANG Giám đốc Công ty Thương mại SAYSAVANG

Tỉnh Khammuan

40. Bà Bounthai LODTHAMMAVONG Phó Giám đốc Sở Công Thương
41. Ông Phetsamon SANGSINSAY Phó Trưởng phòng, Sở Công Thương
42. Ông Sem LENGSAVAT Tập đoàn PHONESACK
43. Bà Vatsana Hội nhà máy xay sát lúa gạo

Tỉnh Savanakhet

44. Ông Boundalay KHENNAVONG Phó Giám đốc Sở Công Thương
45. Ông Phosay SITTHISAY Phó Trưởng phòng, Sở Công Thương
46. Ông Leungsay BOUNSOKVAN Phó Chủ tịch Hiệp hội Thương mại và
Công nghiệp
47. Ông Bounpheng PHETSYNOLAT Hiệp hội Thương mại và Công nghiệp

Tỉnh Salavan

48. Ông Bounsou LATHSAMY Phó Giám đốc Sở Công Thương
49. Ông Souksay CHANTHANAKHONE Phó Trưởng phòng, Sở Công Thương
50. Ông Vanda Trần Quang Huy Giám đốc Công ty VANDA Thương mại
Xuất nhập khẩu

51. Bà Thanivone SYLADUANGCHAY Giám đốc Xưởng thủ công mỹ nghệ Gia đình tư nhân VANLAN

Tỉnh Attapeu

52. Ông Bounthien VONGPHOUTHONE Giám đốc Sở Công Thương
53. Ông Thavone VANNASITH Trưởng phòng, Sở Công Thương
54. Ông Khamphay KHAMPHILAVONG Giám đốc Công ty nhà nước Thương mại Xuất nhập khẩu
55. Đại diện Công ty Hoàng Anh Gia Lai

Tỉnh Champasak

56. Ông Vilaysone KEOLASY Giám đốc Sở Công Thương
57. Ông Someboun VONGKHAMLA Phó Giám đốc Sở Công Thương

**ບົດບັນທຶກກອງປະຊຸມ
ລະຫວ່າງ
ກະຊວງ ອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ສປປ ລາວ
ແລະ
ກະຊວງ ອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ສສ ຫວຽດນາມ
ກ່ຽວກັບການຮ່ວມມືພັດທະນາການຄ້າຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ຄັ້ງທີ VIII**

ໂດຍປະຕິບັດຕາມການຕົກລົງ ໃນກອງປະຊຸມ ຄັ້ງທີ VII ກ່ຽວກັບການຮ່ວມມືພັດທະນາການຄ້າຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ຢູ່ເມືອງເຊີມເຊີນ, ແຂວງແທງຮົວ ສສ ຫວຽດນາມ, ໂດຍໄດ້ຮັບການເຫັນດີ ຈາກລັດຖະບານທັງສອງປະເທດ ລາວ ແລະ ຫວຽດນາມ, ກອງປະຊຸມຄັ້ງທີ VIII ກ່ຽວກັບ ການຮ່ວມມືພັດທະນາການຄ້າຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ໄດ້ຈັດຂຶ້ນ ທີ່ ເມືອງລະມາມ ແຂວງ ເຊກອງ ສປປ ລາວ ໃນລະຫວ່າງວັນທີ 17-19 ຕຸລາ 2012 ພາຍໃຕ້ ການເປັນປະທານຮ່ວມ ລະຫວ່າງ ທ່ານ ນາງ ເຂັມມະນີ ພິນເສນາ, ລັດຖະມົນຕີ ຊ່ວຍວ່າການ ກະຊວງອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຫ່ງ ສປປ ລາວ ແລະ ທ່ານ ຫງຽນ ເກີມ ຕູ້, ລັດຖະມົນຕີ ຊ່ວຍວ່າການ ກະຊວງອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຫ່ງ ສສ ຫວຽດນາມ (ຕໍ່ໄປນີ້ເອີ້ນວ່າສອງຝ່າຍ).

ເຂົ້າຮ່ວມກອງປະຊຸມໃນຄັ້ງນີ້ປະກອບມີ: ບັນດາກະຊວງ, ຂະແໜງການກ່ຽວຂ້ອງ, ຕາງໜ້າຫ້ອງວ່າການ ແຂວງ ແລະ ພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າແຂວງ ທີ່ມີຊາຍແດນຕິດຈອດກັນ ແລະ ບາງຫົວໜ່ວຍທຸລະກິດຂອງສອງປະເທດ (ລາຍຊື່ຄັດຕິດໃນສາລະບານ 01 ແລະ 02).

ໃຫ້ກຽດເຂົ້າຮ່ວມ ແລະ ກ່າວຕ້ອນຮັບ ກອງປະຊຸມໂດຍ ທ່ານ ຄຳເຜີຍ ບຸດດາວຽງ, ກຳມະການສູນກາງພັກ, ເລຂາພັກແຂວງ, ເຈົ້າແຂວງ ແຂວງ ເຊກອງ.

ກອງປະຊຸມໄດ້ດຳເນີນໄປທ່າມກາງບັນຍາກາດໄມຕິຈິດມິດຕະພາບ ແລະ ຄວາມສາມັກແບບພິເສດ ລາວ-ຫວຽດນາມ. ໃນນັ້ນ, ສອງຝ່າຍໄດ້ແລກປ່ຽນ ແລະ ຕີລາຄາຄືນການຮ່ວມມືຈັດຕັ້ງປະຕິບັດວຽກງານການພັດທະນາການຄ້າຊາຍແດນ ໃນໄລຍະ 02 ປີຜ່ານມາ. ພ້ອມດຽວກັນນັ້ນ, ຍັງໄດ້ເນັ້ນຕື່ມເຖິງຄວາມສຳຄັນ ຂອງວຽກງານການພັດທະນາການຄ້າຊາຍແດນ ລະຫວ່າງ ສອງປະເທດ ເຊິ່ງແມ່ນກົນໄກໜຶ່ງຂອງການຮ່ວມມືທີ່ມີຄວາມຈຳເປັນໃນການປະກອບສ່ວນຢ່າງຕັ້ງໜ້າເຂົ້າ ໃນການເສີມຂະຫຍາຍສາຍພົວພັນມິດຕະພາບການຮ່ວມມືຮອບດ້ານຂອງສອງຊາດ ລາວ-ຫວຽດນາມ.

ເພື່ອສືບຕໍ່ການເພີ່ມທະວີສາຍພົວພັນມິດຕະພາບທີ່ເປັນມູນເຊື້ອ, ຄວາມສາມັກຄີພິເສດ ແລະ ການຮ່ວມມືຮອບດ້ານ ລະຫວ່າງ ສອງລັດຖະບານ ລາວ-ຫວຽດນາມ ແລະ ທັງເປັນການເພີ່ມທະວີການຮ່ວມມືໃນຂະແໜງການອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ສອງປະເທດ ລາວ-ຫວຽດນາມ, ພ້ອມດຽວກັນນັ້ນ ຍັງເປັນການຄຳນັບຮັບຕ້ອນ ສອງເຫດການສຳຄັນທາງດ້ານປະຫວັດສາດຂອງສອງປະເທດ ແລະ ທັງເປັນການສະເຫລີມສະຫລອງປີສາມັກຄີພິເສດ ລະຫວ່າງ ລາວ-ຫວຽດນາມ, ຄົບຮອບ 50 ປີ ແຫ່ງການສ້າງສາຍພົວພັນການທຸດ (5/9/1962-5/9/2012) ແລະ 35 ປີ ແຫ່ງການ ເຊັນສັນຍາມິດຕະພາບ ແລະ ການຮ່ວມມື (18/7/1977-18/7/2012). ສອງຝ່າຍພ້ອມກັນຍັງຍືນວ່າ, ນີ້ແມ່ນກົນໄກການຮ່ວມມືທີ່ມີຄວາມຈຳເປັນ ແລະ ມີປະສິດທິຜົນ ແນໃສ່ເພີ່ມທະວີ ແລະ ເສີມຂະຫຍາຍສາຍພົວພັນມິດຕະພາບການຮ່ວມມືຮອບດ້ານ ລາວ-ຫວຽດນາມ.

ບົນພື້ນຖານເນື້ອໃນຈິດໃຈດັ່ງກ່າວ, ສອງຝ່າຍໄດ້ຕີລາຄາ ແລະ ຕົກລົງເປັນເອກະພາບກັນດັ່ງນີ້:

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

1. ການຮ່ວມມືທາງດ້ານການຄ້າ ລະຫວ່າງ ລາວ-ຫວຽດນາມ.

ກອງປະຊຸມໄດ້ຕີລາຄາສູງຕໍ່ຫມາກຜົນທິຍາດມາໄດ້ ໃນການຈັດຕັ້ງປະຕິບັດເນື້ອໃນບົດບັນທຶກກອງປະຊຸມ ການຮ່ວມມືພັດທະນາການຄ້າຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ຄັ້ງທີ VII ມາຮອດປະຈຸບັນ, ເຊິ່ງໄດ້ປະກອບສ່ວນໃນ ການເພີ່ມທະວີການພົວພັນ ເສດຖະກິດ-ສັງຄົມ ເວົ້າລວມ ລະຫວ່າງ ສອງປະເທດ, ເວົ້າສະເພາະແມ່ນໄດ້ປະກອບ ສ່ວນເຂົ້າໃນການແລກປ່ຽນ ຊື້-ຂາຍ ສິນຄ້າຜ່ານດ່ານຊາຍແດນສອງປະເທດ.

ສອງຝ່າຍໄດ້ເອົາໃຈໃສ່ຢ່າງຕັ້ງໜ້າ ເພື່ອຈັດຕັ້ງປະຕິບັດໂຄງການພັດທະນາການຄ້າ ລາວ-ຫວຽດນາມ ໃນໄລຍະ 2012-2015. ເຖິງແມ່ນວ່າຈະໄດ້ຮັບຜົນສະທ້ອນທາງດ້ານວິກິດການຕ່າງໆ ທັງພາຍໃນ ແລະ ພາຍນອກ ແຕ່ການພົວພັນການຄ້າ ລາວ-ຫວຽດນາມ ໃນໄລຍະ 02 ປີ ຜ່ານມາ ພັດມີທ່າອ່ຽງຂະຫຍາຍຕົວດີຂຶ້ນເປັນລຳດັບ ສະແດງອອກໄດ້ດັ່ງນີ້:

- ການພົວພັນການຄ້າສອງຝ່າຍ ໃນປີ 2011 ມູນຄ່າການຄ້າ ລະຫວ່າງ ລາວ-ຫວຽດນາມ ສາມາດບັນລຸໄດ້ 734 ລ້ານ ໂດລາສະຫະລັດ ເພີ່ມຂຶ້ນ 49% ທຽບໃສ່ປີ 2010; ໃນນັ້ນ, ມູນຄ່າການສົ່ງອອກ ຂອງ ລາວ ໄປຫວຽດນາມ ແມ່ນ 460 ລ້ານ ໂດລາສະຫະລັດ ເພີ່ມຂຶ້ນ 57% ແລະ ຫວຽດນາມ ສົ່ງອອກມາລາວ ແມ່ນ 274 ລ້ານ ໂດລາສະຫະລັດ ເພີ່ມຂຶ້ນ 38%.

- ໃນ 06 ເດືອນຕົ້ນ ປີ 2012 ລວມຍອດມູນຄ່າການຄ້າສອງສິ້ນສາມາດບັນລຸໄດ້ 465 ລ້ານ ໂດລາສະຫະລັດ ຖ້າທຽບໃສ່ໄລຍະດຽວກັນ ຂອງ ປີ 2011 ແມ່ນເພີ່ມຂຶ້ນ 33%; ໃນນັ້ນ, ມູນຄ່າການສົ່ງອອກຂອງລາວ ໄປ ຫວຽດນາມ ແມ່ນ 258 ລ້ານ ໂດລາສະຫະລັດ ເພີ່ມຂຶ້ນ 13% ແລະ ມູນຄ່າການສົ່ງອອກຂອງ ຫວຽດນາມ ມາ ລາວ ແມ່ນ 207 ລ້ານ ໂດລາສະຫະລັດ ເພີ່ມຂຶ້ນ 70%. ຕາມການຄາດຄະເນໂດຍອີງໃສ່ມູນຄ່າການຄ້າໃນ 06 ເດືອນທຳອິດ ເຫັນວ່າ ມູນຄ່າການຄ້າຫມົດປີ 2012 ອາດຈະສາມາດບັນລຸໄດ້ ປະມານ 927,8 ລ້ານ ໂດລາສະຫະລັດ.

ພ້ອມດຽວກັນນັ້ນ, ສອງຝ່າຍຍັງສືບຕໍ່ຕົກລົງການໃຫ້ບຸລິມາສິດການຫລຸດຜ່ອນອັດຕາພາສີ 50% ແລະ 0% ແລະ ທັງໄດ້ເພີ່ມບາງລາຍການສິນຄ້ານຳເຂົ້າ.

2. ການຮ່ວມມືພັດທະນາຕະຫລາດຊາຍແດນ.

2.1. ການສ້າງແຜນແມ່ບົດພັດທະນາຕະຫລາດຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ຮອດປີ 2020

- ສອງຝ່າຍໄດ້ປະສານສົມທົບກັບບັນດາ ກະຊວງ, ຂະແໜງການກ່ຽວຂ້ອງ ແລະ ທ້ອງຖິ່ນ ຂອງສອງປະເທດ ລົງສຳຫລວດເກັບກຳຂໍ້ມູນຢູ່ບັນດາແຂວງຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ເພື່ອເປັນຂໍ້ມູນໃຫ້ແກ່ການຄົ້ນຄວ້າສ້າງແຜນແມ່ບົດ ພັດທະນາຕະຫລາດຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ຮອດປີ 2020.

- ສອງຝ່າຍໄດ້ຈັດກອງປະຊຸມ ແລະ ຮັບຮອງເອົາແຜນແມ່ບົດ ພັດທະນາຕະຫລາດຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ຮອດປີ 2020 ຂຶ້ນທີ່ ນະຄອນໂຮ່ຈິມິນ ໃນລະຫວ່າງວັນທີ 25-27 ມິຖຸນາ 2012 ເພື່ອນຳສະເໜີສອງກະຊວງ ອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ນຳສະເໜີຕໍ່ນາຍົກລັດຖະມົນຕີ ຂອງແຕ່ລະປະເທດ ພິຈາລະນາ ແລະ ຕົກລົງຮັບຮອງ.

- ໂດຍປະຕິບັດຕາມທິດຊີ້ນຳ ຂອງລັດຖະບານ, ກະຊວງອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ຫວຽດນາມ ໄດ້ເຊັນຂໍ້ຕົກລົງ ເລກທີ 6076/QD-BCT, ລົງວັນທີ 15/10/2012 ຮັບຮອງເອົາແຜນແມ່ບົດພັດທະນາຕະຫລາດຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ຮອດປີ 2020.

2.2. ໂຄງການຍົກລະດັບຕະຫລາດຫ້ວຍດິນດຳ.

ກະຊວງອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ຂອງທັງສອງຝ່າຍ ໄດ້ປະສານກັບບັນດາ ກະຊວງ, ຂະແໜງການກ່ຽວຂ້ອງ ແລະ ອຳນາດການປົກຄອງທ້ອງຖິ່ນ ແຂວງຊຽງຂວາງ (ລາວ) ແລະ ອຳນາດການປົກຄອງແຂວງເງອານ (ຫວຽດນາມ) ສຳເລັດໂຄງການກະກຽມລົງທຶນ. ປະຈຸບັນກະຊວງອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ຂອງສອງຝ່າຍກຳລັງສະເໜີຂຶ້ນເທິງ ພິຈາລະນາ, ອະນຸມັດ ໂຄງການດັ່ງກ່າວ ເພື່ອໃຫ້ສາມາດເລີ່ມຕົ້ນດຳເນີນໂຄງການໃນຕົ້ນປີ 2013.

3. ບັນຫາຄົງຄ້າງ.

ຄຽງຄູ່ກັບຜົນງານທີ່ຍາດມາໄດ້ໃນໄລຍະຜ່ານມາ, ເຖິງວ່າທັງສອງຝ່າຍໄດ້ພະຍາຍາມສູ້ຊິນຈັດຕັ້ງປະຕິບັດຄາດຫມາຍ ຂອງສອງລັດຖະບານໄດ້ວາງອອກ, ແຕ່ວ່າ ການລະດົມທຶນຮອນ ແລະ ການດຶງດູດການລົງທຶນເຂົ້າໃນການພັດທະນາເສັ້ນທາງຄົມມະນາຄົມ, ພື້ນຖານໂຄງລ່າງ, ຕະຫລາດຊາຍແດນ ຍັງມີຄວາມຫຍຸ້ງຍາກ ແລະ ມີຄວາມຈຳກັດ ເປັນຕົ້ນແມ່ນ:

- ການຈັດຕັ້ງປະຕິບັດບັນດາໂຄງການຕະຫລາດຊາຍແດນຍັງມີຄວາມຊັກຊ້າ ຖ້າທຽບໃສ່ແຜນການທີ່ສອງຝ່າຍໄດ້ວາງອອກ ໂດຍສະເພາະໂຄງການຍົກລະດັບຕະຫລາດທ້ວຍດິນດຳ.
- ການພັດທະນາຊາຍແດນຂອງສອງຝ່າຍຍັງບໍ່ທັນສົມດູນ ເປັນຕົ້ນແມ່ນເຂດເສດຖະກິດພິເສດ ແດນສະຫວັນ (ແຂວງສະຫວັນນະເຂດ) ກັບ ເຂດເສດຖະກິດພິເສດ ລາວບາວ (ແຂວງກວາງຈີ).
- ການຍົກລະດັບ ແລະ ຂະຫຍາຍຕາຫນ່າງເສັ້ນທາງຄົມມະນາຄົມ ຍັງມີຄວາມຈຳກັດ ໂດຍສະເພາະບາງເສັ້ນທາງແຕ່ທ້ອງຖິ່ນຫາຊາຍແດນ ສາມາດເດີນທາງໄປໄດ້ແຕ່ລະດູດຽວ. ພ້ອມດຽວກັນ, ການປະຕິບັດຂໍ້ຕົກລົງກ່ຽວກັບການສ້າງເງື່ອນໄຂອຳນວຍຄວາມສະດວກໃຫ້ແກ່ ຄົນ, ສິນຄ້າ ແລະ ພາຫະນະ ຜ່ານດ່ານຊາຍແດນບາງບ່ອນຂອງທັງສອງປະເທດຍັງບໍ່ທັນປະຕິບັດໄດ້ດີເທົ່າທີ່ຄວນ.

4. ມາດຕະການ ແລະ ກົນໄກການຮ່ວມມືພັດທະນາການຄ້າຊາຍແດນ.

ເພື່ອເປັນການເພີ່ມທະວີການຮ່ວມມືພັດທະນາການຄ້າຊາຍແດນ ແລະ ທັງເປັນການປະກອບສ່ວນເຮັດໃຫ້ຄາດຫມາຍທີ່ລັດຖະບານສອງຝ່າຍວາງອອກ ໂດຍສະເພາະການເຮັດໃຫ້ມູນຄ່າການຄ້າສອງຝ່າຍສາມາດບັນລຸໄດ້ 02 ຕື້ ໂດລາສະຫະລັດ ໃນປີ 2015, ສອງຝ່າຍເປັນເອກະພາບສ້າງແຜນການເຄື່ອນໄຫວ ດັ່ງນີ້:

- ສອງຝ່າຍຈະສືບຕໍ່ປະສານສົມທົບຈັດຕັ້ງປະຕິບັດໂຄງການ “ແຜນແມ່ບົດພັດທະນາຕາຫນ່າງຕະຫລາດຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ຮອດປີ 2020” ບົນພື້ນຖານແຜນການທີ່ແຕ່ລະຝ່າຍໄດ້ຮັບຮອງເອົາ ແລະ ພ້ອມກັນກະກຽມບັນດາຂັ້ນຕອນເອກະສານ ເພື່ອນຳສະເໜີການນຳພິຈາລະນາຮັບຮອງເອົາ ໂຄງການຍົກລະດັບຕະຫລາດທ້ວຍດິນດຳ ໃຫ້ສາມາດເລີ່ມຕົ້ນດຳເນີນໂຄງການໃນປີ 2013. ພ້ອມກັນນັ້ນ, ກໍ່ຈະສຸມໃສ່ພັດທະນາຕະຫລາດຊາຍແດນ ຕິດພັນກັບການພັດທະນາການທ່ອງທ່ຽວ ເຊັ່ນ: ເຂດການຄ້າຊາຍແດນສິບຫຸນ (ແຂວງຜົ້ງສາລີ) - ໄຕຈາງ (ແຂວງດຽນບຽນ) ແລະ ຕະຫລາດຊາຍແດນ ນາຊອນ (ແຂວງຫລວງພະບາງ).- ຫ້ວຍປວກ (ແຂວງດຽນບຽນ), ...
- ສອງຝ່າຍຈະປະສານສົມທົບກັນຄົ້ນຄວ້າ ກ່ຽວກັບການສ້າງ “ລະບຽບການຄຸ້ມຄອງຕະຫລາດຊາຍແດນຮ່ວມ ລະຫວ່າງ ລາວ ແລະ ຫວຽດນາມ” ໂດຍທົດລອງນຳໃຊ້ຢູ່ບາງຈຸດຕະຫລາດຕາມແນວຊາຍແດນ.
- ສອງຝ່າຍຈະຮ່ວມກັນຈັດຕັ້ງການກວດກາ ການຄຸ້ມຄອງຕະຫລາດຊາຍແດນ, ຕົກລົງໃຫ້ບຸລິມາສິດອັດຕາພາສີ 50% ແລະ 0%, ວຽກປະຕິບັດຂໍ້ຕົກລົງ ຮ່າໂນຍ ປີ 2007 ກ່ຽວກັບການສ້າງເງື່ອນໄຂອຳນວຍຄວາມສະດວກໃຫ້ແກ່ ຄົນ, ສິນຄ້າ ແລະ ພາຫະນະ ຜ່ານດ່ານຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ 02 ຄັ້ງຕໍ່ປີ. ພ້ອມ ດຽວກັນ, ສອງຝ່າຍຈະປະສານ ສົມທົບກັບບັນດາກະຊວງ, ຂະແໜງການກ່ຽວຂ້ອງ ຊຸກຍູ້ການປະຕິບັດການກວດກາປະຕູດຽວ, ການກວດກາຈຸດດຽວ ຢູ່ຄູ່ດ່ານສາກົນ ແດນສະຫວັນ (ແຂວງສະຫວັນນະເຂດ) - ລາວບາວ (ແຂວງກວາງຈີ).

- ສອງຝ່າຍຈະເພີ່ມທະວີການແລກປ່ຽນຂໍ້ມູນຂ່າວສານ ແລະ ບົດຮຽນ ໃນການຄຸ້ມຄອງການຄ້າຊາຍແດນ ກັບບັນດາຂະແໜງການທີ່ກ່ຽວຂ້ອງ ຢູ່ຂັ້ນສູນກາງ ແລະ ທ້ອງຖິ່ນ, ພ້ອມທັງແຈ້ງສະພາບການຄ້າຊາຍແດນ, ໂຄສະນາ ແລະ ເຜີຍແຜ່ ກິນໄກ, ນະໂຍບາຍການຄ້າຊາຍແດນ ໃຫ້ແກ່ປະຊາຊົນຢູ່ຂົງເຂດຊາຍແດນ ແລະ ພາກທຸລະກິດຂອງທັງສອງປະເທດ.

- ສອງຝ່າຍຈະປະສານກັບບັນດາທ້ອງຖິ່ນຊາຍແດນ ເພື່ອເພີ່ມທະວີວຽກງານການຄຸ້ມຄອງຕະຫລາດ ແນໃສ່ຫລຸດຜ່ອນການຄ້າຂາຍນອກລະບົບ. ໃນນັ້ນ, ແນໃສ່ຄຸ້ມຄອງສິນຄ້າປະເພດ: ໄມ້, ຢາສຸບ, ສັດປ່າ ທີ່ນອນໃນບັນຊີຄຸ້ມຄອງ ...

5. ການຈັດກອງປະຊຸມຄັ້ງທີ IX

ສອງຝ່າຍຕົກລົງກັນ ຈະຈັດກອງປະຊຸມການຮ່ວມມືພັດທະນາການຄ້າຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ຄັ້ງທີ IX ໃນປີ 2014 ຢູ່ທີ່ ສສ ຫວຽດນາມ ຄຽງຄູ່ກັບການຈັດຕະຫລາດນັດ ແລະ ກອງປະຊຸມພົບປະນັກທຸລະກິດທັງສອງຝ່າຍ ໃນໄລຍະກອງປະຊຸມດັ່ງກ່າວ. ສ່ວນວັນເວລາ ແລະ ສະຖານທີ່ລະອຽດ ຈະແຈ້ງໃຫ້ກັນຊາບຕາມພາຍຫລັງ.

ຄະນະຜູ້ແທນກະຊວງອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ສສ ຫວຽດນາມ ໄດ້ສະແດງຄວາມຂອບໃຈຢ່າງເລິກເຊິ່ງຕໍ່ຄະນະນຳກະຊວງອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ສປປ ລາວ ແລະ ການນຳຂອງແຂວງ ເຊກອງ ທີ່ໄດ້ໃຫ້ການຕ້ອນຮັບຢ່າງອົບອຸ່ນ ແລະ ເຕັມໄປດ້ວຍໄມຕິຈິດມິດຕະພາບ ແລະ ຄວາມສາມັກຄີແບບພິເສດ ລາວ-ຫວຽດນາມ.

ບົດບັນທຶກສະບັບນີ້ ໄດ້ເຮັດຂຶ້ນທີ່ເມືອງລະມາມ, ແຂວງ ເຊກອງ, ສາທາລະນະລັດ ປະຊາທິປະໄຕ ປະຊາຊົນລາວ ໃນວັນທີ 18 ຕຸລາ 2012 ເປັນສອງສະບັບຕົ້ນ, ສະບັບພາສາລາວ ແລະ ສະບັບພາສາຫວຽດນາມ, ແຕ່ລະຝ່າຍຮັກສາໄວ້ ຝ່າຍລະ 01 ສະບັບ, ທັງສອງສະບັບລ້ວນແລ້ວແຕ່ມີຄຸນຄ່າເທົ່າທຽມກັນ.

ລັດຖະມົນຕີຊ່ວຍວ່າການ
ກະຊວງ ອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ສປປ ລາວ

ລັດຖະມົນຕີຊ່ວຍວ່າການ
ກະຊວງ ອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ສສ ຫວຽດນາມ

ເຂັມມະນີ ພິນເສນາ

ຫງວຽນ ເກີມ ຕຸ້

ສາລະບານ I

ບັນຊີລາຍຊື່ຄະນະຜູ້ແທນຝ່າຍລາວ ເຂົ້າຮ່ວມກອງປະຊຸມ
ການຮ່ວມມືພັດທະນາການຄ້າຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ຄັ້ງທີ VIII

ຜູ້ແທນຈາກພາກລັດ

- | | | |
|----|--------------------------|--|
| 1 | ທ່ານ ນ. ເຂັມມະນີ ພິນເສນາ | ລັດຖະມົນຕີຊ່ວຍວ່າການ, ກະຊວງອຸດສາຫະກຳ ແລະ ກາຄ້າ |
| 2 | ທ່ານ ນ. ບານສະຕິ ເທບພະວົງ | ຮັກສາການຫົວໜ້າກົມການນຳເຂົ້າ ແລະ ສົ່ງອອກ |
| 3 | ທ່ານ ນ. ວັນນີ ແສນມະນີຈັນ | ຮອງຫົວໜ້າກົມຈັດຕັ້ງ ແລະ ພະນັກງານ |
| 4 | ທ່ານ ສຸລິຍິນ ພິລາວົງ | ຮອງຫົວໜ້າກົມການຄ້າພາຍໃນ |
| 5 | ທ່ານ ເຂັມເດັດ ສີຫາວົງ | ຮອງຫົວໜ້າກົມການນຳເຂົ້າ ແລະ ສົ່ງອອກ |
| 6 | ທ່ານ ໄຊທິເດດ ອິນທະສອນ | ຫົວໜ້າພະແນກ, ກົມການນຳເຂົ້າ ແລະ ສົ່ງອອກ |
| 7 | ທ່ານ ວັນໄຊ ແກ້ວຄຳພັນ | ຫົວໜ້າພະແນກ, ກົມການນຳເຂົ້າ ແລະ ສົ່ງອອກ |
| 8 | ທ່ານ ຄຳໃບ ສິດທິລາດວົງສາ | ຮອງຫົວໜ້າພະແນກ, ກົມການນຳເຂົ້າ ແລະ ສົ່ງອອກ |
| 9 | ທ່ານ ນ. ສຸພາພອນ ອິນທະພິນ | ຮອງຫົວໜ້າພະແນກ, ກົມການນຳເຂົ້າ ແລະ ສົ່ງອອກ |
| 10 | ທ່ານ ແກ້ວຕາ ສີຣິຈັນແດງ | ວ/ກ, ການກົມນຳເຂົ້າ ແລະ ສົ່ງອອກ |
| 11 | ທ່ານ ພອນໄຊ ຈັນທະວົງ | ວ/ກ, ການກົມນຳເຂົ້າ ແລະ ສົ່ງອອກ |
| 12 | ທ່ານ ສອນພັນ ເລືອງຄຳມາ | ວ/ກ, ການກົມນຳເຂົ້າ ແລະ ສົ່ງອອກ |
| 13 | ທ່ານ ຂັນຄຳ | ວ/ກ, ຫ້ອງການກະຊວງ |
| 14 | ທ່ານ ນ. ສຸພາພອນ ທິບພະວົງ | ວ/ກ, ກົມການນຳເຂົ້າ ແລະ ສົ່ງອອກ |
| 15 | ທ່ານ ຕຸລາໄຊ ພັນທະວົງ | ວ/ກ, ກົມນະໂຍບາຍການຄ້າຕ່າງປະເທດ |
| 16 | ທ່ານ ສິງຫາ ສິງສະຫວັນ | ຮອງຫົວໜ້າຫ້ອງການ ຄະນະກຳມະທິການຮ່ວມມື ລາວ - ຫວຽດນາມ, ກະຊວງແຜນການ ແລະ ການລົງທຶນ. |
| 17 | ທ່ານ ແສງສະຫງ່າ ວົງພູທອນ | ຫົວໜ້າ, ຫ້ອງກາຄະນະກຳມະການຊາຍແດນແຫ່ງຊາດ, ກະຊວງ ການຕ່າງປະເທດ |
| 18 | ທ່ານ ພັດ ຄຳພອນ ສິງທິລາດ | ຮອງຫົວໜ້າຫ້ອງການ, ກົມຕຳຫລວດ ກວດຄົນເຂົ້າ-ອອກເມືອງ, ກະຊວງປ້ອງກັນຄວາມສະຫງົບ |
| 19 | ທ່ານ ບຸນເກີດ ບຸນພະອັກສອນ | ຫົວໜ້າເຂດການຄ້າຊາຍແດນແດນສະຫວັນ |
| 20 | ທ່ານ ແກ້ວອຳພອນ ແສງນວນຈັນ | ພາສີເຂດ 4, ກົມພາສີ, ກະຊວງການເງິນ |
| 21 | ທ່ານ ອຸ່ນແກ້ວ ກອງ | ຮອງຫົວໜ້າພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງຜົ້ງສາລີ |
| 22 | ທ່ານ ອຸ່ນຄຳ ເຫລັກ | ຫົວໜ້າຂະແໜງ, ພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງຜົ້ງສາລີ |
| 23 | ທ.ນ. ພວງແສງ ສຸຂະທຳມະວົງ | ຮອງຫົວໜ້າພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງຫົວພັນ |
| 24 | ທ່ານ ທຸມມາ ລັດຈະເລີນ | ຫົວໜ້າຂະແໜງ, ພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງຫົວພັນ |
| 25 | ທ່ານ ດຣ ຄຳປາວ | ຫົວໜ້າພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງຊຽງຂວາງ |
| 26 | ທ່ານ ບຸນຄົງ ນັນທະວົງ | ຫົວໜ້າຂະແໜງ, ພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງຊຽງຂວາງ |

- | | | |
|----|--------------------------|---|
| 27 | ທ່ານ ສິມສັກ ບຸນມາເພັດ | ຫົວຫນ້າພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງຫລວງພະບາງ |
| 28 | ທ່ານ ນ. ທອງເພັງ ຜາສຸກ | ຫົວຫນ້າຂະແໜງ, ພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າແຂວງ
ຫລວງພະບາງ |
| 29 | ທ່ານ ສະຫວນ ສະຫວ່າງ | ຫົວຫນ້າພະແນກພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງ
ບໍລິຄຳໄຊ |
| 30 | ທ່ານ ຕຸ້ຍ ຈັນທະມິງຄຸນ | ຮອງຫົວຫນ້າຂະແໜງ, ພະແນກອຸດສາຫະກຳແລະການຄ້າ
ແຂວງບໍລິຄຳໄຊ |
| 31 | ທ່ານ ນ. ບຸນໄທ ລອດທຳມະວົງ | ຮອງຫົວຫນ້າພະແນກພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ
ແຂວງຄຳມ່ວນ |
| 32 | ທ່ານ ເພັດສະຫມອນ ສັງສິນໄຊ | ຮອງຫົວຫນ້າຂະແໜງ, ພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ
ແຂວງຄຳມ່ວນ |
| 33 | ທ່ານ ບຸນດາໄລ ເຄນນະວົງ | ຮອງຫົວຫນ້າພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງສະ
ຫວັນນະເຂດ |
| 34 | ທ່ານ ດຣ ໂພໄຊ ສິດທິໄຊ | ຮອງຫົວຫນ້າຂະແໜງ, ພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ
ແຂວງສະຫວັນນະເຂດ |
| 35 | ທ່ານ ບຸນຊຸ ລັດສະຫມີ | ຮອງຫົວຫນ້າພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງ
ສາລະວັນ |
| 36 | ທ່ານ ສຸກໄຊ ຈັນທະນະຄອນ | ຮອງຫົວຫນ້າຂະແໜງ, ພະແນກອຸດສາຫະກຳແລະການຄ້າ
ແຂວງສາລະວັນ |
| 37 | ທ່ານ ບຸນທຽນ ວົງພູທອນ | ຫົວຫນ້າພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງອັດຕະປື |
| 38 | ທ່ານ ຖາວອນ ວັນນະສິດ | ຫົວຫນ້າຂະແໜງ, ພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ
ແຂວງອັດຕະປື |
| 39 | ທ່ານ ສິມບຸນ ວົງຄຳຫລ້າ | ຮອງຫົວຫນ້າພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງ
ຈຳປາສັກ |
| 40 | ທ່ານ ວິໄລສອນ ແກ້ວລາສີ | ຫົວຫນ້າພະແນກ, ພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງ
ຈຳປາສັກ |

ຜູ້ແທນຈາກພາກເອກະຊົນ

- | | | |
|---|-----------------------|---|
| 1 | ທ່ານ ຄຳພັດ ຈັນທະລີ | ອຳນວຍການ ບໍລິສັດຫຸ້ນສ່ວນແດນເຫນືອການຄ້າ ຂາອອກ -
ຂາເຂົ້າ (ແຂວງຫົວພັນ) |
| 2 | ທ່ານ ຂັນໄຊ ໄຊຍະວົງ | ອຳນວຍການໂຮງງານປຸງແຕ່ງໄມ້ຄົບວົງຈອນ (ແຂວງຫົວພັນ) |
| 3 | ທ່ານ ຄຳພູ ວັນນະຈັກ | ຫົວຫນ້າ ລັດວິສາຫະກິດ ການຄ້າພັດ ທະນາ ຂາເຂົ້າ - ຂາອອກ
(ແຂວງຊຽງຂວາງ) |
| 4 | ທ່ານ ສິສິມພູ ນັນທະພອນ | ປະທານສະມາຄົມປຸງແຕ່ງໄມ້ (ແຂວງຊຽງຂວາງ) |
| 5 | ທ່ານ ຟາມ ວັນເກືອງ | ຫົວຫນ້າ ບໍລິສັດ ຮົງຕວນການຄ້າ ຂາອອກ -ຂາເຂົ້າ ຈຳກັດ ຜູ້
ດຽວ (ແຂວງ ຫລວງພະບາງ) |

- | | | |
|----|--------------------------|--|
| 6 | ທ່ານ ຟາມ ວັນຈ່ອງ | ຫົວໜ້າ ລັດວິສາຫະກິດເກັບຊື້ເຄື່ອງ ກະສິກໍາ - ເຄື່ອງປ່າ
ເພື່ອສົ່ງອອກ (ແຂວງຫລວງພະບາງ) |
| 7 | ທ່ານ ມຸນທະລາ | ອໍານວຍການລັດວິສາຫະກິດພັດທະນາ ຊົນນະບົດເພື່ອຮ່ວມມື
ລາວ - ຫວຽດນາມ (ແຂວງບໍລິຄໍາໄຊ) |
| 8 | ທ່ານ ແສງແກ້ວ ອຸນາລິມ | ອໍານວຍການ ບໍລິສັດ ວັນນະແສງການ ຄ້າຂາອອກ - ຂາເຂົ້າ
(ແຂວງບໍລິຄໍາໄຊ) |
| 9 | ທ່ານ ວິໄຊ ແກ້ວສະຫວ່າງ | ອໍານວຍການ ບໍລິສັດ ໄຊສະຫວ່າງ ການຄ້າ (ແຂວງບໍລິຄໍາໄຊ) |
| 10 | ທ່ານ ແຊມ ເລັ່ງສະຫວັດ | ກຸ່ມບໍລິສັດ ພອນສັກ (ແຂວງຄໍາມ່ວນ) |
| 11 | ທ່ານ ວາດສະຫນາ | ກຸ່ມໂຮງສີເຂົ້າພັດທະນາແຂວງຄໍາມ່ວນ |
| 12 | ທ່ານ ເລືອງໄຊ ບຸນໂຊກວັນ | ຮອງປະທານສະພາການຄ້າ ແລະ ອຸດສາຫະກໍາ ແຂວງ
ສະຫວັນນະເຂດ |
| 13 | ທ່ານ ບຸນເພັງ ເພັດສິນໍລາດ | ຄະນະສະພາການຄ້າ ແລະ ອຸດສາຫະກໍາ ແຂວງສະຫວັນນະ
ເຂດ |
| 14 | ທ່ານ ວັນດາ ເຕີຣນກວາງຮຸຍ | ອໍານວຍການ ບໍລິສັດ ວັນດາການຄ້າ ຂາເຂົ້າ - ຂາອອກ
(ແຂວງສາລະວັນ) |
| 15 | ທ.ນ. ທະນິວອນ ສີລາດວງໃຈ | ອໍານວຍການໂຮງຊ່າງຫັດຖະກໍາແບບຄອບຄົວວັນລານສ່ວນ
ບຸກຄົນ (ແຂວງສາລະວັນ) |
| 16 | ທ່ານ ຄໍາໄພ ຄໍາພິລາວົງ | ອໍານວຍການ ລັດວິສາຫະກິດການຄ້າ ຂາເຂົ້າ - ຂາອອກ
(ແຂວງອັດຕະປື) |
| 17 | ທ່ານ ເກື້ອງ | ບໍລິສັດ ຮວງແອ່ງຢາລາຍ (ແຂວງອັດຕະປື) |

ສາລະບານ II
ບັນຊີລາຍຊື່ຜູ້ແທນຫວຽດນາມ ເຂົ້າຮ່ວມກອງປະຊຸມ
ການຮ່ວມມືພັດທະນາການຄ້າຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ຄັ້ງທີ VIII

I. ຜູ້ແທນຈາກກະຊວງອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ

- | | |
|---------------------------------|-------------------------------------|
| 1. ທ່ານ NGUYỄN CẨM TÚ | ລັດຖະມົນຕີຊ່ວຍວ່າການ ກຊ ອຄ ຫວຽດນາມ |
| 2. ທ່ານ HOÀNG MINH TUẤN | ຫົວໜ້າກົມການຄ້າພູດອຍ |
| 3. ທ່ານ PHẠM SỸ CHUNG | ຮັກສາການຫົວໜ້າກົມແຜນການ |
| 4. ທ່ານ ĐINH VĂN THÀNH | ຫົວໜ້າສະຖາບັນຄົ້ນຄວ້າການຄ້າ |
| 5. ທ່ານ NGUYỄN VĂN LÁI | ຮອງຫົວໜ້າກົມການຄ້າພູດອຍ |
| 6. ທ່ານ TRẦN THANH HẢI | ຮອງຫົວໜ້າກົມນຳເຂົ້າສິ່ງອອກ |
| 7. ທ່ານ.ນາງ PHẠM THỊ HỒNG THANH | ຮອງຫົວໜ້າກົມຕະຫລາດອາຊີ-ປາຊີຟິກ |
| 8. ທ່ານ ĐỖ THANH LAM | ຮອງຫົວໜ້າຄຸ້ມຄອງຕະຫລາດ |
| 9. ທ່ານ HOÀNG THỌ XUÂN | ຊ່ຽວຊານສະຖາບັນຄົ້ນຄວ້າການຄ້າ |
| 10. ທ່ານ BÙI BÁ NGHIÊM | ວິຊາການກົມການຄ້າພູດອຍ |
| 11. ທ່ານ ĐỖ HUY QUANG | ຮອງຫົວໜ້າພະແນກການເງິນ, ຫ້ອງການກະຊວງ |
| 12. ທ່ານ LÊ MINH NGỌC | ວິຊາການກົມແຂ່ງຂັນ-ຍ້ອງຍໍ |
| 13. ທ່ານ PHẠM TUẤN ĐẠI | ວິຊາການກົມສິ່ງເສີມການຄ້າ |
| 14. ທ່ານ ĐỖ HỮU TÙNG | ວິຊາການກົມການຄ້າພູດອຍ |

II. ຜູ້ແທນຈາກສະຖານທຸດຫວຽດນາມຢູ່ລາວ

- | | |
|----------------------------|---------------------------------------|
| 15. ທ່ານ NGUYỄN QUANG TÍNH | ກົງສຸນໃຫຍ່ຫວຽດນາມປະຈຳແຂວງຈຳປາສັກ |
| 16. ທ່ານ TRẦN BẢO GIÁM | ທີ່ປຶກສາທາງດ້ານການຄ້າຫວຽດນາມປະຈຳລາວ |
| 17. ທ່ານ PHẠM TUẤN HÙNG | ເລຂາກົງສຸນໃຫຍ່ຫວຽດນາມປະຈຳ ແຂວງຈຳປາສັກ |

III. ຜູ້ແທນຈາກ ກະຊວງ ແລະ ຂະແໜງການກ່ຽວຂ້ອງ

ຫ້ອງວ່າການລັດຖະບານ

- | | |
|---------------------------------|-------------------------------------|
| 18. ທ່ານ.ນາງ TRẦN THỊ MAI HƯƠNG | ຮັກສາການຮອງຫົວໜ້າກົມພົວພັນຕ່າງປະເທດ |
|---------------------------------|-------------------------------------|

ກະຊວງປ້ອງກັນຄວາມສະຫງົບ

- | | |
|----------------------------|--|
| 19. ທ່ານ NGUYỄN ĐÌNH THUẬN | ຮອງຫົວໜ້າກົມ A85,
ກົມໃຫຍ່ປ້ອງກັນຄວາມສະຫງົບ II |
|----------------------------|--|

ກະຊວງກະສິກຳ ແລະ ພັດທະນາຊຸມນະບົດ

- | | |
|-----------------------|---|
| 20. ທ່ານ ĐÀM NGỌC NĂM | ຮອງຫົວໜ້າກົມການປຸງແຕ່ງຜະລິດຕະພັນສັດນ້ຳ- |
|-----------------------|---|

ກະຊວງການເງິນ

21. ທ່ານ VŨ VIỆT ĐỨC

ສັດປ່າ ແລະ ການຜະລິດເກືອ

ຮອງຫົວໜ້າກົມຄຸ້ມຄອງກວດກາ, ກົມໃຫຍ່ພາສີ

ກະຊວງແຜນການ ແລະ ການລົງທຶນ

22. ທ່ານ.ນາງ HỒ PHƯƠNG CHI

ຮອງຫົວໜ້າກົມເສດຖະກິດການບໍລິການ

23. ທ່ານ NGUYỄN VĂN HƯNG

ວິຊາການເອກກົມການຄ້າຕ່າງປະເທດ

ທະນາຄານກາງ

24. ທ່ານ NGUYỄN NGỌC MINH

ຮອງຫົວໜ້າກົມຄຸ້ມຄອງເງິນຕາຕ່າງປະເທດ

ກະຊວງສາທາລະນະສຸກ

25. ທ່ານ NGUYỄN HÙNG LONG

ຮອງຫົວໜ້າກົມສຸຂະອະນາໄມອາຫານ

ກະຊວງປ້ອງກັນປະເທດ

26. ທ່ານ ĐỖ KHẮC PHONG

ຮອງຫົວໜ້າພະແນກດ່ານຊາຍແດນ,
ກົມດ່ານຊາຍແດນ

IV. ຜູ້ແທນຈາກບັນດາແຂວງ

ແຂວງດຽນບຽນ

27. ທ່ານ LÊ THÀNH ĐỒ

ຮອງປະທານກຳມາທິການປະຊາຊົນແຂວງ

28. ທ່ານ PHẠM VIỆT DŨNG

ຮອງຫົວໜ້າພະແນກ ອຄ ແຂວງ

29. ທ່ານ HỒ QUANG TRUNG

ຮອງຫົວໜ້າຫ້ອງວ່າການແຂວງ

ແຂວງເຊີນລາ

30. ທ່ານ BUI ĐỨC HẢI

ຮອງປະທານກຳມາທິການປະຊາຊົນແຂວງ

31. ທ່ານ NGUYỄN DUY NHƯỢNG

ຫົວໜ້າພະແນກ ອຄ ແຂວງ

32. ທ່ານ LỘC MẬU TRIỂN

ປະທານສະພາບໍລິຫານ, ຫົວໜ້າບໍລິສັດ
ກະສິກຳຊຽງສຸງ

33. ທ່ານ VI ANH TUẤN

ຫົວໜ້າພະແນກພາຍໃນ, ຄະນະກຳມາທິການປະຊາຊົນ

34. ທ່ານ.ນາງ ĐỖ THỊ BÍCH CHÂU

ຮອງຫົວໜ້າພະແນກຄຸ້ມຄອງການຄ້າ, ພະແນກ
ອຄ ແຂວງ

35. ທ່ານ NGUYỄN THÀNH VĂN

ຫ້ອງການຂະແໜງເສດຖະກິດ, ຄະນະກຳມາທິການປະ
ຊາຊົນແຂວງ

ແຂວງແຫງຮົວ

- | | |
|--------------------------------|--|
| 36. ທ່ານ HOÀNG VĂN HÙNG | ຫົວໜ້າພະແນກ ອຄ ແຂວງ |
| 37. ທ່ານ TRẦN HÒA | ຫົວໜ້າຄະນະຄຸ້ມຄອງເຂດເສດຖະກິດ ງີເຊິນ |
| 38. ທ່ານ HOANG VĂN BÌNH | ຜູ້ອຳນວຍການບໍລິສັດນໍາມັນເຊື້ອໄຟ ແຂວງ ເຊິນລາ |
| 39. ທ່ານ NGHIÊM PHÚ LÂM | ຫົວໜ້າພະແນກຄຸ້ມຄອງການນໍາເຂົ້າ ແລະ ສົ່ງອອກ, ພະແນກ ອຄ ແຂວງ |

ແຂວງເງອານ

- | | |
|--------------------------------|--|
| 40. ທ່ານ TRẦN KIM THÀNH | ຮອງຫົວໜ້າພະແນກ ອຄ ແຂວງ |
| 41. ທ່ານ TRẦN ĐỨC CHÍNH | ຫົວໜ້າພະແນກຄຸ້ມຄອງການຄ້າ, ພະແນກ ອຄ ແຂວງ |
| 42. ທ່ານ VÕ VĂN TÂN | ຜູ້ອຳນວຍການບໍລິສັດທຸ້ນສ່ວນ ບໍລິການ ແລະ ຂົນສົ່ງ Petro ແຂວງເງຕິງ |
| 43. ທ່ານ VÕ QUANG TRUNG | ຜູ້ອຳນວຍການບໍລິສັດທຸ້ນສ່ວນ ລົງທຶນກໍ່ສ້າງ ແລະ ການຄ້ານໍາເຂົ້າສົ່ງອອກ ຫວຽດແອງ |

ແຂວງຮາຕິງ

- | | |
|---------------------------------|--|
| 44. ທ່ານ NGUYỄN VĂN DŨNG | ຮອງຫົວໜ້າພະແນກ ອຄ ແຂວງ |
| 45. ທ່ານ PHẠM TRẦN ĐỆ | ຮອງຫົວໜ້າຄະນະຄຸ້ມຄອງເຂດເສດຖະກິດ ດ່ານເກົາແຈວ |
| 46. ທ່ານ NGUYỄN VĂN VIỆT | ຮອງຫົວໜ້າພະແນກຮ່ວມມືສາກົນ, ພະແນກການຕ່າງປະເທດແຂວງ |
| 47. ທ່ານ ĐÀO ANH VĂN | ຜູ້ອຳນວຍການບໍລິສັດທຸ້ນສ່ວນການຄ້າ Mitraco |

ແຂວງກວາງບິງ

- | | |
|-------------------------------------|--|
| 48. ທ່ານ ĐINH MINH CHÁT | ຮອງຫົວໜ້າພະແນກ ອຄ ແຂວງ |
| 49. ທ່ານ ĐINH NGỌC QUẾ | ຮອງຫົວໜ້າຄະນະຄຸ້ມຄອງເຂດເສດຖະກິດ ກວາງບິງ |
| 50. ທ່ານ.ນາງ NGUYỄN THỊ HỒNG | ຮອງຫົວໜ້າພະແນກຄຸ້ມຄອງການຄ້າ, ພະແນກ ອຄ ແຂວງ |
| 51. ທ່ານ CAO NGỌC ANH | ຮອງຜູ້ອຳນວຍການບໍລິສັດທຸ້ນສ່ວນ ຊິງຢາງ |

09537226

ແຂວງກວາງຈີ

- | | |
|--------------------------|--|
| 52. ທ່ານ NGUYỄN HỮU DŨNG | ຮອງປະທານກຳມາທິການປະຊາຊົນແຂວງ |
| 53. ທ່ານ LÊ QUANG VĨNH | ຫົວໜ້າພະແນກ ອຄ ແຂວງ |
| 54. ທ່ານ NGUYỄN VĂN BÌNH | ຮອງຫົວໜ້າຄະນະຄຸ້ມຄອງເຂດເສດຖະກິດແຂວງ |
| 55. ທ່ານ THÁI XUÂN KHÁNG | ບໍລິສັດ ການຄ້າ ກວາງຈີ ຈຳກັດມະຫາຊົນ
ແຂວງກວາງຈີ |

ແຂວງເທືອທຽນເຫວີ

- | | |
|----------------------|---------------------|
| 56. ທ່ານ VÕ PHI HÙNG | ຫົວໜ້າພະແນກ ອຄ ແຂວງ |
|----------------------|---------------------|

ແຂວງກວາງນາມ

- | | |
|-----------------------------|--|
| 57. ທ່ານ NGUYỄN QUANG THỨ | ຮອງຫົວໜ້າພະແນກ ອຄ ແຂວງ |
| 58. ທ່ານ.ນາງ LÊ THỊ THU BÓN | ຮອງຫົວໜ້າຄະນະຄຸ້ມຄອງເຂດເສດຖະກິດ
ດ່ານນາມຢາງ |
| 59. ທ່ານ NGUYỄN QUANG LÂM | ຫົວໜ້າພະແນກຄຸ້ມຄອງການຄ້າ, ພະແນກ ອຄ
ແຂວງ |
| 60. ທ່ານ NGUYỄN CẢNH | ເລຂາພັກເມືອງຟູນິງ |
| 61. ທ່ານ TRỊNH NGỌC AN | ຫົວໜ້າພະແນກເສດຖະກິດ ແລະ ພື້ນຖານໂຄງລ່າງ
ເມືອງຟູນິງ |
| 62. ທ່ານ.ນາງ PHAM BÍCH HÀ | ວິຊາການເຂດເສດຖະກິດດ່ານນາມຢາງ |
| 63. ທ່ານ.ນາງ LÊ THỊ DIỆU NI | ວິຊາການເຂດເສດຖະກິດດ່ານນາມຢາງ |
| 64. ທ່ານ HOÀNG QUANG TRUNG | ວິຊາການເຂດເສດຖະກິດດ່ານນາມຢາງ |
| 65. ທ່ານ CAO XUÂN DŨNG | ຜູ້ອຳນວຍການບໍລິສັດຈຳກັດມະຫາຊົນ ກາວຊ້ວນຢຸງ |

ແຂວງກອນຕຸມ

- | | |
|-------------------------|---|
| 66. ທ່ານ PHẠM THANH HÀ | ຮອງປະທານກຳມາທິການປະຊາຊົນແຂວງ |
| 67. ທ່ານ BÙI VĂN CƯ | ຮອງຫົວໜ້າພະແນກ ອຄ ແຂວງ |
| 68. ທ່ານ VŨ MẠNH HẢI | ຮອງຫົວໜ້າຄະນະຄຸ້ມຄອງເຂດເສດຖະກິດ ແຂວງ |
| 69. ທ່ານ HỒ VĂN TÍN | ຮອງຫົວໜ້າພະແນກເສດຖະກິດ,
ຄະນະກຳມາທິການປະຊາຊົນແຂວງ |
| 70. ທ່ານ PHẠM MINH HÙNG | ຫ້ອງວ່າການແຂວງ |